**TỔNG QUAN VỀ ĐÔNG NAM BỘ**

1. **Khái quát:**

* **Đông Nam Bộ** là một trong hai phần của [Nam Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_B%E1%BB%99) [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam), có tên gọi khác ngắn gọn được người dân [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam) thường gọi là **Miền Đông**. Vùng Đông Nam Bộ có Tp. Thành phố Hồ Chí Minh và 5 tỉnh: Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu.
* Phía Tây Bắc giáp với [Campuchia](https://vi.wikipedia.org/wiki/Campuchia); Phía Tây- Tây Nam giáp với [Đồng bằng sông Cửu Long](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93ng_b%E1%BA%B1ng_s%C3%B4ng_C%E1%BB%ADu_Long); Phía Đông-Đông Nam giáp với biển Đông; Phía Bắc và Đông Bắc giáp Tây nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ.
* Theo số liệu ngày 3 tháng 2 năm 2015 của Tổng cục Thống kê VN, tổng dân số của vùng Đông Nam Bộ là 16.351.727 người (không kể số người tạm trú lâu dài) trên một diện tích là 23.590,4 km², với mật độ dân số bình quân 693 người/km², chiếm 17,1% dân số cả nước.
* Đây là khu vực kinh tế phát triển nhất Việt Nam, đóng góp hơn 2/3 thu ngân sách hàng năm, có tỷ lệ đô thị hóa 50%. Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về [xuất khẩu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Xu%E1%BA%A5t_kh%E1%BA%A9u), [đầu tư trực tiếp nước ngoài](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A7u_t%C6%B0_tr%E1%BB%B1c_ti%E1%BA%BFp_n%C6%B0%E1%BB%9Bc_ngo%C3%A0i), [GDP](https://vi.wikipedia.org/wiki/GDP), cũng như nhiều yếu tố kinh tế - xã hội khác.
* Về Công nghiệp: khu vực công nghiệp-xây dựng tăng trưởng nhanh, chiếm tỉ trọng lớn nhất trong GDP của vùng; cơ cấu sản xuất cân đối, bao gồm công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ và chế biến lương thực thực thực phẩm. Một số ngành công nghiệp đang hình thành và phát triển như dầu khí,điện tử,công nghệ cao.
* Về Nông nghiệp: Đông Nam Bộ là vùng trồng cây nông nghiệp quan trọng của cả nước về cây công nghiệp lâu năm và cây công nghiệp ngắn ngày như: cao su, cà phê, điều, tiêu,lạc, mía, đậu tương,... cây ăn quả cũng là thế mạnh của vùng. Ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm được chú trọng, ngành đánh bắt thủy sản trên cá ngư trường đem lại nguồn lợi lớn về kinh tế.
* [Đầu tư trực tiếp nước ngoài](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A7u_t%C6%B0_tr%E1%BB%B1c_ti%E1%BA%BFp_n%C6%B0%E1%BB%9Bc_ngo%C3%A0i) của khu vực này dẫn dầu cả nước, nổi bật ở các tỉnh: [Đồng Nai](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93ng_Nai), [Bình Dương](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%ACnh_D%C6%B0%C6%A1ng) và [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh). Gần đây, [Vũng Tàu](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C5%A9ng_T%C3%A0u) cũng thu hút khá nhiều dự án [đầu tư trực tiếp nước ngoài](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A7u_t%C6%B0_tr%E1%BB%B1c_ti%E1%BA%BFp_n%C6%B0%E1%BB%9Bc_ngo%C3%A0i). Năm [2006](https://vi.wikipedia.org/wiki/2006), [Vũng Tàu](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C5%A9ng_T%C3%A0u) là tỉnh thu hút [đầu tư trực tiếp nước ngoài](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A7u_t%C6%B0_tr%E1%BB%B1c_ti%E1%BA%BFp_n%C6%B0%E1%BB%9Bc_ngo%C3%A0i) cao nhất cả nước với hơn 1,1 tỷ [USD](https://vi.wikipedia.org/wiki/USD).
* Trong vùng có tứ giác kinh tế trọng điểm:Gồm [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh), [Bình Dương](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%ACnh_D%C6%B0%C6%A1ng), [Đồng Nai](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93ng_Nai), [Bà Rịa - Vũng Tàu](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%A0_R%E1%BB%8Ba_-_V%C5%A9ng_T%C3%A0u). Mặc dù chiếm một diện tích khiêm tốn so với cả nước, nhưng đóng góp của 4 địa phương này đối với quốc gia là rất lớn, mang tính quyết định đối với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

1. ***Đặc điểm tự nhiên:***

**1. Địa hình-đất đai:**

- Đông Nam Bộ là vùng trung du của Miền Nam Việt Nam, có độ cao dao động từ 1m (H.Bình Chánh - TP.HCM) Đến 610m (H.Bù Gia Mập - Bình Phước). Hơn 70% diện tích vùng cao trên 50m, chủ yếu là các đồi thấp, một số chia cắt khá mạnh ở tỉnh Bình Phước. Các ngọn núi cao ở khu vực:  
-Núi Bà Đen - 986m (Tây Ninh)  
-Núi Chứa Chan - 837m (Đồng Nai)  
-Núi Bà Rá - 723m (Bình Phước)  
-Núi Mây Tào - 666m (Bà Rịa Vũng Tàu)  
-Núi Dinh - 505m (Bà Rịa Vũng Tàu)  
-Núi Cậu - 289m (Bình Dương)

Do vùng này là trung tâm công nghiệp nên rừng ít, cây công nghiệp được trồng với diện tích lớn hàng bậc nhất cả nước, tình trạng ô nhiễm ngày càng nặng, trong đô thị rất dễ bị lũ lụt do không có cây giữ lại.

Đất có bảy loại: đất feralit, đất phù sa (chiếm thấp nhất trong vùng), đất ba dan, đất xám trên phù sa cổ, đất mặn, đất phèn (đất mặn, đất phèn tập trung nhiều ở [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh)).

**2. Sông ngòi:** có các sông lớn như hệ thống [sông Đồng Nai](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_%C4%90%E1%BB%93ng_Nai), [sông Sài Gòn](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_S%C3%A0i_G%C3%B2n), [sông Thị Vải](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Th%E1%BB%8B_V%E1%BA%A3i)...

Sông Sài Gòn và sông Thị Vải là nơi tập trung các cảng chính của khu vực như [cảng Sài Gòn](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%E1%BA%A3ng_S%C3%A0i_G%C3%B2n), [cảng Cái Mép](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=C%E1%BA%A3ng_C%C3%A1i_M%C3%A9p&action=edit&redlink=1), [cảng Thị Vải](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%E1%BA%A3ng_Th%E1%BB%8B_V%E1%BA%A3i).

Sông Bé có trữ lượng thủy năng dồi dào (Thủy Điện Thác Mơ, Thủy Điện Cần Đơn, Thủy Điện Srok Pu Mieng đã ngăn đập trên dòng sông này, cung cấp điện năng cho các tỉnh Tây Ninh, Bình Phước, Bình Dương và Đak Nông)

**3. Bờ biển:** Bờ biển khu vực này thuộc các địa phương: Bà Rịa-Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khu vực ven biển này có nhiều bãi biển đẹp là khu nghỉ mát nổi tiếng như: [bãi Sau](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%A3i_Sau), [bãi Dứa](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%A3i_D%E1%BB%A9a) (Vũng Tàu).

Vùng biển ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú Phát triển ngành khai thác và nuôi trồng thủy sản.

Gần tuyến đường biển quốc tế thuận lợi phát triển giao thông vận tải biển.

Thềm lục địa nông rộng giàu tiềm năng dầu khí.

1. ***Các thế mạnh và hạn chế về tự nhiên đối với việc phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ:***

*-Các thế mạnh:*

+Vị trí địa lý: Vị trí địa lý rất thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng, nhất là trong điều kiện có mạng lưới giao thông vận tải phát triển.

+Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên:

\*Đất: Đất badan khá màu mỡ chiếm tới 40% diện tích đất của vùng. Đất xám bạc màu trên phù sa cổ có tỉ lệ nhỏ hơn chút ít. Đát phù sa cổ tuy nghèo dinh dưỡng hơn đất badan, nhưng thoát nước tốt.

\*Khí hậu cận xích đạo tạo điều kiện phát triển cây công nghiệp lâu năm (cao su, cà phê, điều, hồ tiêu), cây ăn quả và cả cây công nghiệp nắn ngày (đạu tương, mía, thuốc lá…) trên quy mô lớn.

\*Gần các ngư trường lớn như ngư trường Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa – Vũng Tàu và ngư trường Cà Mau – Kiên Giang. Có điều kiện lý tưởng để xây dựng các cảng cá. Ven biển có rừng ngập mặn, thuận lợi để nuôi trồng thuỷ sản nước lợ.

\*Tài nguyên rừng: Cung cấp gỗ dân dụng và gỗ củi, nguyên liệu giấy. Có Vườn quốc gia Cát Tiên (Đồng Nai) nổi tiếng còn bảo tồn được nhiều loài thú quý và Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ (Tp Hồ Chí Minh).

\*Tài nguyên khoáng sản nổi bật là dầu khí ở thềm lục địa. Ngoài ra có sét và cao lanh. Hệ thống sông Đồng Nai có tiềm năng thuỷ điện lớn.

*-Hạn chế:* mùa kkhô kéo dài tới 4 – 5 tháng nên thường xảy ra tình trạng thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt

**Tổng quan vể nhà máy nhiệt điện Bà Rịa**

**Quá trình hình thành và phát triển**

**TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Nhà máy điện Bà Rịa thuộc địa phận ấp Hương Giang, phường LongHuơng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - vũng Tàu, cách Thành phố Hồ Chí Minh 90 Km vị phía Đông Nam và cách Thành phố Vũng Tàu 20 Km về phía Đông - Đông Bắc. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 12,5 ha; được lắp đặt thiết bị hiện đại, tự động hóa cao.

# Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa: Giai đoạn 1991 - 1995:

* Giai đoạn "sơ khai" của Công ty với mốc xuất phát là thời điểm Trạm phát điện Turbine khí Bà Rịa được thành lập trực thuộc Nhà máy điện Chợ Quán (Công ty Điện lực 2)

|  |  |
| --- | --- |
| (Ảnh:*Lãnh đạo Công ty Điện lực 2 cắt băng khánh thành 2 tổ máy F5)* | Gồm 2 tổ máy turbine F5, hệ điều khiển Speedtronic Mark 2 được chuyển vào từ An Lạc (Hải Phòng) với tổng công suất thiết kế 46, 8 MW.  Hai tổ máy turbine khí F5 này lần lượt được vận hành phát điện vào tháng 5/1992 và tháng 8/1992.  - Tháng 10/1992, Trạm phát điện Turbine khí Bà Rịa được mở rộng và lắp thêm 2 tổ máy turbine khí F6 (công suất 37,5 MW/1 tổ), hệ điều khiển Speedtronic Mark 4, nâng tổng công suất thiết kế của Trạm lên 121, 8 MW. Hai tổ máy turbine khíF6 này lần lượt được vận hành phát điện vào tháng 1/1993. Ở thời điểm này, có thể nói hệ thống máy móc, thiết bị của Trạm phát điện Turbine khí Bà Rịa tương đối hiện đại, đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với đội ngũ CBCNV về trình độ và khả năng vươn lên làm chủ công nghệ. |

Ngày 24/12/1992, Trạm phát điện Turbine khí Bà Rịa được chuyển thành Nhà máy điện Bà Rịa trực thuộc Công ty Điện lực 2.

* Được sự quan tâm và đầu tư thích đáng của ngành Điện, tháng 9/1993, Nhà máy điện Bà Rịa được lắp thêm 3 tổ máy turbine khí F6 hệ điều khiển Speedtronic Mark 5, nâng tổng công suất thiết kế của Nhà máy lên 234, 3 MW. Ba tổ máy turbinekhí F6 này lần lượt được vận hành phát điện vào tháng 1/1994.

# Giai đoạn từ năm 1995 đến tháng 10 năm 2007:

Trên những nền tảng đã được xây dựng từ khi thành lập, trong giai đoạn này, Công ty đã có nhiều bước tiến quan trọng và được đánh dấu bằng mốc thời điểm Nhà máy điện Bà Rịa chuyển trực thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam vào tháng 4/1995. Từ tháng 5/1995, Nhà máy điện Bà Rịa bắt đầu nhận nguồn khí đốt đầu tiên từ thềm lục địa Việt Nam để vận hành sản xuất điện. Nhà máy có thể vận hành ở cả 3 chế độ: dầu, khí, hỗn hợp dầu và khí.

Như vậy, từ tháng 5/1996, Nhà máy điện Bà Rịa có tổng cộng 8 tổ máy turbine khí gồm 2 tổ máy turbine khí F5 và 6 tổ máy turbine khí F6. Tổng công suất thiết kế lên đến 271,8 MW.

Do nhu cầu phát triển nguồn điện để phục vụ cho nền kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của đất nước, Tổng công ty Điện lực Việt Nam đã triển khai lắp đặt cụm chu trình hỗn hợp đuôi hơi 306 - 1 Nhà máy điện Bà Rịa với công suất lắp đặt 58 MW. Cụm chu trình này đã đưa vào vận hành từ năm 1999.

* Trước nhu cầu về điện ngày càng cao, EVN đã quyết định tiếp tục xây dựng cụm chu trình hỗn hợp 306-2 có công suất 59, 1 MW và giao cho Ban Giám đốc Nhà máy kiêm nhiệm Chủ nhiệm Ban Quản lý.
* Dự án từ nguồn vốn vay của EDCF Hàn Quốc với tổng giá trị trên 50 triệu USD được khởi công ngày 14/4/2000. Mặc dù đây là công việc hoàn toàn mới mẻ, nhưng CBCNV Nhà máy đã quyết tâm xây dựng, đưa công trình vào vận hành an toàn, đúng tiến độ (ngày 22/4/2002), được Bộ Công nghiệp tặng Bằng khen và đánh giá là "Dự án đầu tiên trong ngành Điện thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng và đúng thiết kế kỹ thuật" trong thời điểm này.

|  |  |
| --- | --- |
| (Ảnh: *Lễ khởi công xây dựng cụm chu trình hỗn hợp đuôi hơi 306-1)* | (Ảnh: *Lễ khởi công xây dựng dự án đuôi hơi số 2)* |

Như vậy, đến tháng 4/2002, tổng công suất thiết kế lắp đặt của Nhà máy là 388,9 MW.

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Cụm chu trình hỗn hợp 306 - 2 đi vào hoạt động, nâng cao được sản lượng điện phát ra. Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật của Nhà máy ngày càng tối ưu vì cụm chu trình hỗn hợp 306 - 2 chỉ sử dụng nhiệt thừa của các tua bin khí thải ra nên không phải tốn thêm nhiên liệu. Ngoài ra, điều kiện môi trường được cải thiện một cách rõ rệt do giảm được nhiệt độ khí thải.  <= (Ảnh: *Lễ cắt băng khánh thành* cụm chu trình hổn hợp 306-2*)* |

Với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm của toàn thể CBCNV, từ khi thành lập đến nay, Công ty Nhiệt điện Bà Rịa luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật, đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Bên cạnh đó, trong quá trình sản xuất điện, do thực hiện công tác vận hành đúng quy trình kỹ thuật, thực hiện nghiêm ngặt công tác trung, đại tu, chế độ duy tu bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên, kịp thời, CBCNV luôn nêu cao ý thức trách nhiệm nên Công ty đã tiết kiệm được số lượng lớn nhiên liệu là dầu DO, khí đồng hành và điện tự dùng với tổng giá trị hàng chục tỉ đồng.

Căn cứ Quyết định số 14/2005/QĐ/BCN ngày 30/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển nhà máy điện Bà Rịa thành Công ty Nhiệt điện Bà Rịa, đơn vị hạch toán độc lập của Tổng Công ty điện lực Việt Nam, trong giai đoạn này là Công ty đã chuyển đổi từ hình thức hạch toán phụ thuộc sang hoạch toán độc lập (từ Nhà máy điện sang Công ty Nhiệt điện Bà Rịa)

# Giai đoạn từ tháng 11/2007 đến nay:

Căn cứ Quyết định số 3944/QĐ-BCN ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Bộ Công nghiệp về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Căn cứ Công văn số: 1692/BCT-TCCB ngày 04 tháng 10 năm 2007 của Bộ Công thương về việc Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Một bước ngoặt quan trọng đối với Công ty, vào ngày 23 tháng 10 năm 2007, tại Hội trường Công ty Nhiệt điên Bà Rịa đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. Tại Đại hội đã bầu Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát. Cuộc họp lần thứ nhất Hội đồng Quản trị đã bầu ông **Phạm Hữu Hạnh** giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Ông **Huỳnh Lin** giữ chức Giám đốc điều hành.

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh:*Đại hội cổ đông bất thường ngày 29/9 /2010)* | Căn cứ Thông báo số 406/EVN-HĐQT ngày 1/7/2010 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc cán bộ viên chức nghỉ hưu  Ngày 29 tháng 09 năm 2010, tại Hội trường Công ty Nhiệt điên Bà Rịa đã tổ chức Đại hội Cổ đông bất thường. Tại Đại hội đã bầu bổ sung Ông Nguyễn Tiến Dũng làm Uỷ viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị đã bầu  ông **Huỳnh Lin** giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Ông **Nguyễn Tiến Dũng** giữ chức Tổng Giám đốc điều hành kể từ ngày 01/10/2010. |

Đến với Công ty Nhiệt điện Bà Rịa hôm nay, khó có thể tưởng tượng được khung cảnh của Trạm phát điện Turbine khí Bà Rịa 18 năm về trước. Nhiệt điện Bà Rịa đã trở thành Công ty Cổ phần với những con đường đầu tư phát triển rộng mở trước mắt, nhưng có không ít khó khăn. Song nếu nhìn lại 18 năm xây dựng và trưởng thành của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, có thể nhận thấy sợi chỉ đỏ xuyên suốt những quá trình này là sự quan tâm của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Công đoàn Điện lực Việt Nam đã tạo động lực quan trọng cho CBCNV Công ty không ngừng vươn lên, tạo cơ hội cho tiềm năng, chất xám của người lao động được phát huy cao độ.

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh: Ông Trần Minh Sanh CT UBND tỉnh BR-VT gắn HCLĐ Hạng Nhất lên cờ truyền thống của Công ty 2010 | Ghi nhận sự cống hiến và những thành tích đã đạt được của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa trong 18 năm qua, Đảng và Nhà nước đã trao tặng cho tập thể CBCNV và các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong Công ty được tặng thưởng nhiều Bằng khen của các cấp, các ngành; đặc biệt là vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động Hạng Ba vào năm 2000, Huân chương Lao động Hạng Nhì vào năm 2005, Huân chương Lao động Hạng Nhất vào năm 2010. |

**DI TÍCH LỊCH SỬ CĂN CỨ MINH ĐẠM - ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH VỀ NGUỒN.**

Núi Minh Đạm thuộc địa phận huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cách Tp. Hồ Chí Minh khoảng 150km, cách thị xã Bà Rịa khoảng 30km, đi về hướng biển Long Hải.

Núi Minh Đạm cao trung bình khoảng 200m. Núi Minh Đạm dài 8km và độ cao là 355m, với 3 mặt giáp biển cùng nhiều hang đá lớn nhỏ bí ẩn núp dưới những rừng cây, vách đá, suối nước ngọt róc rách quanh năm. Trên núi có nhiều hang đá là nơi ăn ở, sinh hoạt, làm việc an toàn cho cán bộ, bộ đội. Mỗi hang đá mang tên của đơn vị đóng quân như: hang Huyện uỷ, hang Quân y, hang Quân giới...

Năm 1948, để nhớ ơn hai vị Bí thư và Phó bí thư huyện Long Điền là Bùi Công Minh và Mạc Thanh Ðạm đã anh dũng hy sinh khi đang bị phục kích ở dưới chân núi, người dân đã đặt tên núi là Minh Ðạm. Minh Đạm còn là tên gọi căn cứ kháng chiến của quân và dân Bà Rịa - Vũng Tàu trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ.

Nằm ở phía đông nam huyện Đất Đỏ, khu căn cứ Minh Đạm (hay còn gọi núi Minh Đạm) trước kia còn có tên gọi là Châu Long – Châu Viên. Năm 1993, Khu căn cứ Minh Ðạm được Bộ Văn hoá Thông tin công nhận là Di tích Lịch sử cách mạng cấp quốc gia.

Minh Ðạm hôm nay đã trở thành điểm du lịch khá lý tưởng cho nhiều loại hình du lịch: leo núi, dã ngoại sinh thái và đặc biệt là nơi tìm hiểu lịch sử cách mạng, giáo dục truyền thống cho các thế hệ học sinh, sinh viên. Từ chân núi, một con đường trải nhựa ngoằn ngoèo đưa du khách lên tận đỉnh núi. Du khách sẽ ngỡ ngàng khi ở khoảng hai phần ba đoạn đường đèo, toàn cảnh biển Long Hải bao la, với khung cảnh biển một bên, núi đồi một bên thật hữu tình, thơ mộng hiện ra trong tầm mắt. Phía dưới là khu du lịch Thuỳ Dương và con đuờng nhựa uốn lượn dưới chân núi. Ôm lấy biển là rừng hoa anh đào đỏ thắm, tuyệt đẹp(nếu như du khách đến vào mùa hoa anh đào nở). Con đường vào điểm du lịch thơ mộng, một bên đường là rừng núi thoai thoải, một bên là thung lũng và cây xanh, xa xa phía dưới là bãi cát trắng uốn lượn ven biển, để bạn thả hồn vào khí trời mát mẻ của bãi biển Thùy Dương xinh đẹp.

 Về Minh Đạm, nghe giới thiệu và khám phá hệ sinh thái trên núi, viếng đền, tham quan sa bàn, các hang, sinh hoạt tập thể… phù hợp trong khoảng thời gian một buổi sáng. Sau khi viếng đền thờ liệt sỹ, hầu hết du khách đều mong muốn tham quan các hang để được tai nghe mắt thấy cuộc sống, sinh hoạt, bám trụ đánh giặc của các chiến sĩ cách mạng năm xưa.

Ở độ tuổi học sinh trung học, các em đang trong thời kỳ phát triển nhân cách. Hiểu biết thêm về truyền thống sẽ nuôi dưỡng trong các em tình yêu, ý thức trân trọng, giữ gìn, phát huy giá trị di tích; phấn đấu học tập, lao động để mai này trở thành người có ích.